

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3689**/UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày **25** tháng 6 năm 2018

V/v kết quả rà soát các  
hồ chứa nước đề nghị  
Thủ tướng Chính phủ  
hỗ trợ khắc phục khẩn cấp  
do ảnh hưởng bão, lũ  
năm 2017

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
<b>ĐẾN</b>	Số: ..... <b>6.257</b> .....
	Ngày: ..... <b>26/6/18</b> .....
	Chuyên: .....

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 4691/BNN-TCTL ngày 20/6/2018 về việc rà soát các hồ chứa nước đề nghị Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ do ảnh hưởng bão, lũ năm 2017; UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả rà soát các hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh như sau:

**1. Tổng quan về hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh**

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã đưa vào khai thác sử dụng 123 hồ chứa nước, với tổng dung tích là 407,35 triệu m<sup>3</sup>, với năng lực tưới thiết kế 13.800,0 ha đất sản xuất nông nghiệp, cấp nước cho sinh hoạt, công nghiệp và nuôi trồng thủy sản. Phần lớn các hồ chứa nước được xây dựng từ năm 1989 trở về trước, đầu tư không đồng bộ và thi công chủ yếu bằng thủ công, sau nhiều năm khai thác và thường xuyên chịu tác động của mưa, lũ nên nhiều công trình bị xuống cấp, hư hỏng; công tác duy tu, sửa chữa thường xuyên chưa đảm bảo do thiếu kinh phí nên không duy trì được năng lực theo thiết kế ban đầu.

Đặc biệt, trong các đợt mưa lũ từ ngày 03/11/2017 đến ngày 05/12/2017 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã gây hư hỏng nhiều công trình hạ tầng kỹ thuật, trong đó có các hồ chứa nước thủy lợi bị hư hỏng nặng, có nguy cơ mất an toàn đập trong mùa mưa lũ.

Vì vậy, việc đầu tư sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn đập, tăng tuổi thọ và nâng cao hiệu quả khai thác công trình là rất cần thiết.

**2. Kết quả rà soát các hồ chứa nước thủy lợi có nguy cơ mất an toàn do ảnh hưởng bão, lũ năm 2017**

Trong số 123 hồ chứa nước nêu trên, có 85 hồ chứa nước cơ bản ổn định, 38 hồ chứa nước hiện bị hư hỏng, xuống cấp nặng có nguy cơ mất an toàn trong mùa mưa lũ; trong đó:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thống nhất đưa 18 hồ chứa nước vào Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 4551/BNN-TCTL ngày 03/6/2016 và Công văn số 4220/BNN-TCTL ngày 23/6/2017 (Chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo).

- UBND tỉnh Quảng Ngãi đã có Tờ trình số 242/TTr-UBND ngày 09/12/2017 đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét hỗ trợ kinh phí để sửa chữa, khắc phục khẩn cấp 06 hồ chứa nước (Bao gồm: Phước Hòa, Ao Gió, Hồ Lùng, Hồ Tạc, Hòa Hải và Hồ Vàng) bị hư hỏng nặng nhằm đảm bảo an toàn đập trong mùa mưa lũ, với tổng kinh phí 95,0 tỷ đồng. Ngày 08/02/2018, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Công văn số 1360/BNN-TCTL, theo đó, đề nghị Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ kinh phí để sửa chữa cấp bách cho 04 hồ chứa nước (Bao gồm: Phước Hòa, Ao Gió, Hồ Tạc và Hồ Lùng) với tổng kinh phí 30,0 tỷ đồng, còn lại 50 tỷ đồng đề nghị tỉnh đầu tư (tổng kinh phí đầu tư 04 hồ chứa nước nêu trên theo đề nghị của tỉnh là 80,0 tỷ đồng).

Qua rà soát, đối chiếu các tiêu chí theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 4691/BNN-TCTL ngày 20/6/2018, UBND tỉnh Quảng Ngãi kiến nghị đầu tư sửa chữa, khắc phục khẩn cấp 04 hồ chứa nước (Bao gồm: Phước Hòa, Ao Gió, Hồ Tạc và Hồ Lùng) có nguy cơ cao xảy ra sự cố do ảnh hưởng bão, lũ năm 2017 (các hồ chứa này chỉ đầu tư sửa chữa, khắc phục công trình đầu mối, đồng thời không thuộc danh mục Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi), với tổng kinh phí là 74,0 tỷ đồng (Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

- Hiện nay, có 16 hồ chứa nước hư hỏng, xuống cấp còn lại cần được tiếp tục đầu tư sửa chữa, nâng cấp sau năm 2018, với tổng kinh phí khoảng 322,5 tỷ đồng.

### 3. Kiến nghị

Để đảm bảo an toàn hồ chứa nước thủy lợi trong mùa mưa lũ, nâng cao năng lực khai thác phục vụ sản xuất và dân sinh; UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quan tâm, trình Thủ tướng Chính phủ:

a) Đối với 04 hồ chứa nước (Bao gồm: Phước Hòa, Ao Gió, Hồ Tạc và Hồ Lùng) mà Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã đề nghị Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ kinh phí sửa chữa, nâng cấp tại Công văn số 1360/BNN-TCTL ngày 08/02/2018:

Kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quan tâm, đề xuất Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ cho tỉnh Quảng Ngãi 40,0 tỷ đồng để sửa chữa, nâng cấp 04 hồ chứa nước nêu trên trong năm 2018-2019; phần kinh phí còn thiếu sẽ cân đối nguồn vốn của địa phương để thực hiện.

b) Sau năm 2018, tiếp tục hỗ trợ kinh phí đầu tư sửa chữa, nâng cấp 16 hồ chứa nước bị hư hỏng, xuống cấp nặng được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, với tổng kinh phí 322,5 tỷ đồng (Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo).

Kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quan tâm giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tổng cục Thủy lợi;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), KT, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tmh500).



**Nguyễn Tăng Bính**

**Phụ lục 1:**  
**DANH MỤC 04 HỒ CHỨA NƯỚC CẦN ĐẦU TƯ CẤP BÁCH TRONG NĂM 2018-2019**  
**(ĐÃ ĐƯỢC BỔ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT THỐNG NHẤT, TRÌNH THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ)**



Số văn số 3689/UBND-NNTN ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

TT	Tên hồ chứa	Địa điểm	Thông số kỹ thuật					Dự kiến kinh phí			Hiện trạng công trình			
			Flv (km2)	Wtrữ toàn bộ (10 <sup>6</sup> m3)	Ftưới thiết kế (ha)	Đập chính		Dự kiến kinh phí (tỷ đồng)	Trong đó:		Đập		Cống lấy nước	Tràn xả lũ
						Hmax (m)	L (m)		Đề nghị Ngân sách Trung ương hỗ trợ	Đổi ứng Ngân sách tỉnh	Đập chính	Đập phụ		
<b>TỔNG CỘNG</b>								<b>74,0</b>	<b>40,0</b>	<b>34,0</b>				
1	Phước Hòa	Bình Khương, Bình Sơn	0,8	0,250	40	12,5	52,5	18,0	10,0	8,0	Thấm nặng		Hông nặng	Hông nặng
2	Ao Gió	Bình Hoà, Bình Sơn	0,70	0,300	50	6,5	350,0	20,0	10,0	10,0	Thấm nặng		Hông nặng	Hông nặng
3	Hồ Tạc	Nghĩa Thuận, Tư Nghĩa	0,7	0,250	40	6,0	440,0	18,5	10,0	8,5	Thấm nặng		Hông nặng	Hông nặng
4	Hồ Lùng	Bình Thanh Đông, Bình Sơn	0,80	0,300	50	9,3	225,5	17,5	10,0	7,5	Thấm nặng		Hông nặng	Hông vừa

Phụ lục 2:

**DANH MỤC 16 HỒ CHỨA NƯỚC BỊ HƯ HỎNG NẶNG CẦN SỬA CHỮA, NÂNG CẤP SAU NĂM 2018**

(Kèm theo Quyết định số 3689 /UBND-NNTN ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



TT	Tên hồ chứa	Địa điểm (huyện)	Thông số kỹ thuật					Hạng mục cần sửa chữa			Dự kiến kinh phí sửa chữa (tỷ đồng)	Hiện trạng công trình		
			Diện tích (km <sup>2</sup> )	Volumen (triệu m <sup>3</sup> )	Ftrước (ha)	Đập chính		Đập đất	Cống lấy nước	Tràn xả lũ		Đập	Cống lấy nước	Tràn xả lũ
						Hmax (m)	L (m)							
1	Hồ Vàng	Sơn Tịnh	5,0	0,50	150	11,0	360	X	X	X	20,0	Thảm nặng	Hỏng nặng	Hỏng vừa
2	Hòa Hải	Bình Sơn	1,0	0,4	50	8,0	80	X	X	X	17,0	Thảm nặng	Hỏng vừa	Hỏng vừa
3	Đội 14	Bình Sơn	1,3	0,20	30	9,2	125	X	X	X	15,0	Thảm nặng	Hỏng nặng	Hỏng nặng
4	Đá Bạc	Bình Sơn	0,71	0,4	110	8,7	349	X	X	X	22,0	Thảm nặng	Hỏng nhẹ	Hỏng nhẹ
5	Hóc Dọc	Bình Sơn	1,2	0,41	95	10,5	217	X	X	X	25,0	Thảm nặng	Hỏng vừa	Hỏng vừa
6	Hàm Rồng	Bình Sơn	2,0	0,6	120	9,1	171	X	X	X	25,0	Thảm nặng	Hỏng vừa	Hỏng vừa
7	Đá Chông	Sơn Tịnh	3,5	0,7	50,0	8,0	226,0	X	X	X	17,0	Thảm nặng	Hỏng nặng	Hỏng nhẹ
8	Phước Tích	Bình Sơn	1,1	0,2	40	6,0	120	X	X	X	18,0	Thảm nặng	Hỏng nặng	Hỏng vừa
9	Hóc Lùng	Sơn Tịnh	1,0	0,7	30,0	7,5	120,0	X	X	X	18,5	Thảm nặng	Hỏng nặng	Hỏng vừa
10	Suối Thín	Trà Bồng	2,0	0,13	25	7,0	100	X	X	X	15,0	Thảm nặng	Hỏng vừa	Hỏng vừa
11	Biều Qua	Minh Long	2,05	1,07	194,0	19,0	318,0	X			25,0	Thảm nặng		
12	Lỗ Thùng	Mộ Đức	2,2	0,5	160	12,7	405	X	X	X	35,0	Thảm nặng	Hỏng vừa	Hỏng vừa
13	Ruộng Choạy	Bình Sơn	1,4	0,5	50	7,0	131	X	X	X	20,0	Thảm nặng	Hỏng nhẹ	Hỏng nhẹ
14	Đội 13	Bình Sơn	0,4	0,1	30	9,0	70	X	X	X	10,0	Thảm nặng	Hỏng nhẹ	Hỏng nhẹ
15	Hồ Lỡ	Bình Sơn	0,8	0,10	10	2,5	40	X	X	X	20,0	Thảm nặng	Hỏng vừa	Hỏng vừa
16	Hóc Tùng	Sơn Tịnh	2,4	0,4	50	11,5	143	X	X	X	20,0	Thảm nặng	Hỏng nặng	Hỏng vừa
<b>TỔNG CỘNG</b>											<b>322,5</b>			

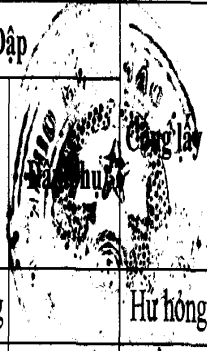
Phụ lục 3:

DANH MỤC 18 HỒ CHỨA NƯỚC THUỘC DỰ ÁN SỬA CHỮA, NÂNG CAO AN TOÀN ĐẬP (WB8) TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH



Quyết định số 3689/UBND-NNTN ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

TT	Tên hồ chứa	Địa điểm	Thông số kỹ thuật					Tổng kinh phí đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT thống nhất hỗ trợ (tỷ đồng)	Hiện trạng công trình			
			Flv (km <sup>2</sup> )	Wtrữ toàn bộ (10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> )	Ftrười thiết kế (ha)	Đập chính			Đập		Công lấy nước	Tràn xả lũ
Hmax (m)	L (m)	Đập chính				Đập phụ						
<b>TỔNG CỘNG</b>							<b>337,71</b>					
1	Liệt Sơn	Phổ Hòa, Đức Phổ	36,8	28,70	2500	29	170				Hư hỏng nặng	
2	An Phong	Bình Mỹ, Bình Sơn	7,0	0,8	110	8,7	349		Thấm nặng		Hư hỏng nặng	Hư hỏng nặng
3	Hóc Cơ	Tịnh Trà, Sơn Tịnh	1,0	0,7	70	8,5	372		Thấm nặng		Hư hỏng nặng	Hư hỏng nặng
4	Cây Khê	Phổ Thạnh, Đức Phổ	3,5	0,8	85	16,5	240		Thấm nặng		Hư hỏng nhẹ	Hư hỏng vừa
5	Hóc Khê	Tịnh Bình, Sơn Tịnh	2,5	0,3	37	12,0	539		Thấm nặng		Hư hỏng nặng	Hư hỏng nặng
6	Liên Trì	Bình Hiệp, Bình Sơn	3,1	0,4	64	10,5	279		Thấm nặng		Hư hỏng nặng	Hư hỏng nặng
7	Gò Lang	Bình Hòa, Bình Sơn	0,8	0,7	45	9,5	1033		Thấm nặng	Thấm nặng	Hư hỏng nặng	Hư hỏng nặng
8	Hồ Đá	Bình Khương, Bình Sơn	1,2	0,7	76	9,9	310		Thấm nặng		Hư hỏng nặng	Hư hỏng nặng
9	Hóc Bứa	Bình Thanh Tây, Bình Sơn	1,3	0,2	20	9,5	112		Thấm nặng		Hư hỏng nặng	Hư hỏng nặng
10	Hồ Hiếu	Tịnh Đông, Sơn Tịnh	1,5	0,7	22	10,0	197		Thấm nặng		Hư hỏng vừa	Hư hỏng nhẹ
11	Sơn Rái	Tịnh Trà, Sơn Tịnh	2,5	0,6	110	8,7	349		Thấm nặng		Hư hỏng vừa	Hư hỏng vừa
12	Ông Thơ	Phổ Khánh, Đức Phổ	2,0	0,7	50	15,5	210		Thấm nặng		Hư hỏng vừa	Hư hỏng nặng
13	Tuyền Tung	Bình An, Bình Sơn	20,0	0,4	200	11,0	64		Thấm nặng		Hư hỏng vừa	Hư hỏng nặng

TT	Tên hồ chứa	Địa điểm	Thông số kỹ thuật					Tổng kinh phí đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT thống nhất hỗ trợ (tỷ đồng)	Hiện trạng công trình			
			Flv (km <sup>2</sup> )	Wtrữ toàn bộ (10 <sup>6</sup> m <sup>3</sup> )	Ftưới thiết kế (ha)	Đập chính			Đập	Đập chính	Công lấy nước	Tràn xả lũ
						Hmax (m)	L (m)					
14	Hóc Mua	Bình Phước, Bình Sơn	2,8	0,6	40	11,5	175		Thẩm nặng		Hư hỏng vừa	Hư hỏng vừa
15	Gia Hội	Bình Thanh Đông, Bình Sơn	2,7	0,7	100	10,0	380		Thẩm nặng		Hư hỏng nhẹ	Hư hỏng vừa
16	Hóc Cây	Phổ Cường, Đức Phổ	2,0	0,7	60	9,1	364		Thẩm nặng		Hư hỏng nhẹ	Hư hỏng vừa
17	Phổ Tinh	Bình Phước, Bình Sơn	0,9	0,3	30	6,0	280		Thẩm nặng		Hư hỏng vừa	Hư hỏng vừa
18	Hố Vàng	Bình Hiệp, Bình Sơn	0,9	0,3	39	6,0	410		Thẩm nặng		Hư hỏng nhẹ	Hư hỏng vừa